

**Mục 3: PHẬT NÊU RA TÁNH THẤY RA NGOÀI
CÁC NGHĨA “THỊ” VÀ “PHI THỊ”
 (“Thị” tức là cái thấy – “Phi thị” thì ra ngoài cái thấy)**

Đoạn 1: Nghi Tánh Thấy Hiện Ở Trước Mắt

Chánh văn:

Tôn giả A-nan bạch Phật:

- Thưa Thế Tôn! Nếu cái thấy đó, chắc là chân tánh của con thì cái chân tánh đó, hiện ở trước mắt con, cái thấy đó đã là chân tánh của con thì thân tâm con hiện nay lại là vật gì? Mà nay thân tâm ấy thật có phân biệt, còn cái thấy kia thì không phân biệt riêng thân con. Nếu nó thật là tâm con, làm cho con hiện nay có thấy, vậy tánh thấy ấy đã thật là con, còn thân này không phải con thì nào khác gì Đức Như Lai trước kia đã hỏi vặn: “Vật thấy được Ta”. Xin Phật rủ lòng đại từ, chỉ dạy cho chỗ chưa ngộ.

*** Chú thích:**

Đoạn này, Tôn giả A-nan tuy nhận được tánh thấy là chân tánh của mình, nhưng lại thấy cái tánh thấy đó thanh tịnh sáng suốt, cùng khắp mọi nơi, không riêng gì cho thân mình. So lại với ý thức thì rõ ràng cái ý thức gắn chặt với thân mình, còn cái tánh thấy kia, thì thấy thân mình cũng như thấy cảnh, không riêng tư gì với cái thân cả. Tôn giả A-nan lầm nhận cái ý thức làm tâm mình, cái xác thịt làm thân mình, thì cái tánh thấy kia, đối với Tôn giả, lại thành một vật ở trước mắt, chỉ khác một điều là vật đó lại thấy được thân thể của Tôn giả, do đó Tôn giả xin Phật giải thích điều ấy.

Đoạn 2: Chỉ Ra Không Có Cái Gì Tức Là Cái Thấy

Chánh văn:

Phật bảo Tôn giả A-nan:

- Nay ông nói: Cái thấy ở trước mắt ông, nghĩa ấy không đúng. Nếu thật ở trước mắt ông và ông đã nhận thấy được thì cái thấy đó đã có chỗ ở, không phải là không chỉ ra được. Vậy nay Ta cùng ông ngồi trong rừng Kỳ-đà trông khắp rừng, suối, các điện, đường, trên đến mặt trời, mặt trăng, trước mặt là sông Hằng. Nay ông hãy ở trước tòa sư tử Như Lai, giơ tay chỉ bày trong các tướng kia, chỗ râm là rừng, sáng là mặt trời, ngăn ngại là vách, thông suốt là hư không, như thế cho đến cỏ cây, mảy mún, tuy lớn nhỏ khác nhau, nhưng đã có hình thì không cái gì không chỉ đích ra được. Vậy nếu cái thấy, hiện ở trước mắt ông thì

ông hãy lấy tay chỉ rõ đích xác cái gì là cái thấy. A-nan! Ông nên biết, nếu như hư không là cái thấy, còn cái gì mới là hư không, nếu vật là cái thấy, thì cái gì mới là vật. Ông hãy chín chắn chia chẻ trong muôn hiện tượng, tách ra cái thấy, chỉ bày cho Ta như các vật kia, rõ ràng không lầm lẫn.

A-nan bạch:

- Nay con ở giảng đường này, trông xa đến sông Hằng, trên đến mặt trời, mặt trăng, giơ tay chỉ ra, đưa mắt trông ra, thì những cái chỉ được đều là vật, chứ không phải cái gì là cái thấy. Bạch Thế Tôn! Như lời Phật vừa dạy, chẳng những hàng hữu lậu sơ học Thanh văn như chúng con, mà cho đến các vị Bồ-tát cũng không thể, ở nơi hiện tượng muôn vật, chỉ ra cái thấy, rời tất cả vật, riêng có tự tánh.

Phật dạy:

- Đúng thế, đúng thế!

* **Chú thích:**

Phật bảo Tôn giả A-nan: Ông nói tánh thấy hiện ở trước mắt là không đúng sự thật. Nếu cái thấy thật ở trước mắt, lẽ ra phải chỉ được nó ở chỗ nào. Rồi Phật đưa Tôn giả A-nan xem tất cả các sự vật và bảo chỉ ra trong ấy, cái gì là cái thấy. Tôn giả A-nan đã không chỉ ra được, vì nếu hư không thành ra cái thấy, còn cái gì mới là hư không. Nếu cái cây thành ra cái thấy thì cái gì mới là cái cây? Tôn giả A-nan xem xét cùng các sự vật, chỉ ra cái gì thì cũng đều là vật chứ không có cái gì tức là cái thấy.

Đoạn 3: Chỉ Ra Không Có Cái Gì Ra Ngoài Cái Thấy

Chánh văn:

Phật lại bảo Tôn giả A-nan:

- Như lời ông nói: Không có cái thấy, rời tất cả vật, riêng có tự tánh, thì trong tất cả các vật đã chỉ được, không có cái gì là cái thấy cả. Nay Ta lại bảo ông: Ông cùng Như Lai ngồi trong rừng Kỳ-đà, lại xem vườn rừng cho đến mặt trời, mặt trăng, nhiều thứ hình tượng khác nhau, trong đó chắc không có cái thấy mà ông có thể chỉ ra được. Vậy ông hãy nêu rõ trong các vật đó, có cái gì ra ngoài cái thấy?

Tôn giả A-nan bạch Phật:

- Thật con thấy khắp rừng Kỳ-đà này, không biết trong đó có cái gì ra ngoài cái thấy. Vì sao? Nếu cái cây ra ngoài cái thấy thì sao lại thấy cây, còn nếu cái cây tức là cái thấy thì sao lại là cây, như thế cho đến nếu hư không ra ngoài cái thấy, thì sao thấy được hư không, còn

nếu hư không tức là cái thấy, thì sao lại là hư không. Con lại suy nghĩ, nêu rõ chín chắn trong muôn hình tượng, thật không có cái gì ra ngoài cái thấy cả.

Phật dạy:

- Đúng thế, đúng thế!

* *Chú thích:*

Phật nghe Tôn giả A-nan thưa: Trong tất cả sự vật có thể thấy được, không có cái gì tức là cái thấy, thì Phật lại bảo: Ông hãy xem xét lại các sự vật, có cái gì ra ngoài cái thấy không? Tôn giả A-nan xem xét kỹ lưỡng và nhận được không có sự vật nào ra ngoài cái thấy, vì nếu có sự vật nào ra ngoài cái thấy thì đã không thể thấy được. Phật bảo: Ông nhận định “Không có sự vật gì tức là cái thấy và cũng không có sự vật gì ra ngoài cái thấy”, là đúng sự thật.

Đoạn 4: Bồ-Tát Văn-Thù Kính Xin Phật Phát Minh Hai Thứ

Chánh văn:

Khi ấy, trong đại chúng, những vị chưa chứng quả vô học, nghe Phật dạy như thế, mờ mịt chẳng biết nghĩa ấy đầu đuôi thế nào, nên đồng thời sợ hãi, không giữ được tâm thanh tịnh.

Đức Như Lai biết đại chúng tâm niệm rối loạn, sinh lòng thương xót, an ủi A-nan và cả đại chúng:

- Các thiện nam! Bậc Pháp vương vô thượng lời nói chân thật, như tánh chân như mà nói, không lừa không dối, không phải như bốn thứ luận nghị càn rỡ bất tử của đám Mạt-già-lê: Ông hãy suy nghĩ cho chín chắn, chớ phụ lòng thương mến của Như Lai.

Lúc ấy, Pháp vương tử Văn-thù-sư-lợi thương xót hàng tứ chúng, ở trong đại chúng, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ nơi chân Phật, chấp tay cung kính bạch Phật:

- Thưa Thế Tôn! Đại chúng này không ngộ được chỗ Đức Như Lai nêu rõ về hai nghĩa “thị” và “phi thị” nơi hai thứ “cái thấy” và “sắc không”. Bạch Thế Tôn! Nếu những hiện tượng sắc không nơi tiền cảnh, tức là cái thấy, lẽ ra không thể thấy được, mà nay đại chúng không rõ nghĩa ấy do đâu nên mới kinh sợ, chớ không phải vì trước đây căn thiện ít ỏi, kính mong Đức Như Lai thương xót, phát minh cho rõ các vật tượng ấy và cái thấy ấy vốn là vật gì, mà ở trong đó lại không có các nghĩa “thị” và “phi thị”.

* *Chú thích:*

Đại chúng nghe Phật dạy là đúng, thì đều kinh ngạc, tâm niệm

không yên tịnh. Theo lý lẽ thông thường thì phải có thị có phi, thị tức là cái thấy, còn phi thị thì ra ngoài cái thấy, chứ sao lại không có sự vật nào, tức là cái thấy và cũng không có sự vật nào, ra ngoài cái thấy, nếu thị, phi không rạch ròi thì nào khác gì lý luận bất tử của đám Mạt-già- lê, bảo tất cả đều cũng có cũng không, cũng sinh cũng diệt, cũng phải cũng trái v.v... Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi thương xót đại chúng chưa hiểu đạo lý chân như của Phật vừa dạy, liền đứng dậy đảnh lễ mà bạch Phật: Đại chúng chưa ngộ được chỗ Như Lai vừa dạy, nên mới sinh lòng sợ hãi, chứ không phải vì căn thiện ít ỏi, rồi Bồ-tát xin Phật phát minh ra hai thứ sự vật (sở kiến) và cái thấy (năng kiến) vốn là vật gì, nên trong đó lại không có các nghĩa thị và phi thị.

**Đoạn 5: Chỉ Đích Tánh Thấy Không Có Các Nghĩa
“Thị” Và “Phi Thị”**

Chánh văn:

Phật bảo Bồ-tát Văn-thù cùng cả đại chúng:

- Mười phương Như Lai và các vị Đại Bồ-tát ở trong Tự trụ Tam-ma-địa, thì cái “thấy”, cái “bị thấy” và các tướng tượng hoa đóm nơi hư không vốn không có gì. Cái “thấy” và “bị thấy” đó vốn là tâm tánh Bồ-đề nhiệm mầu trong sạch, sáng suốt, làm sao trong đó lại còn có các nghĩa “thị” và “phi thị”?

Văn-thù! Nay Ta hỏi ông: Như ông đây là Văn-thù, nơi ông lại có cái tức là Văn-thù hay là không có Văn-thù?

- Bạch Thế Tôn! Đúng thế. Con đây thật là Văn-thù, nơi con không có cái gì tức là Văn-thù. Vì sao? Vì nếu có cái ấy, thì thành ra hai Văn-thù, nhưng con hiện nay không phải là không Văn-thù, trong đó thật không có hai tướng “thị” và “phi thị”.

Phật bảo:

- Tánh thấy nhiệm mầu, sáng suốt với các thứ sắc, không cũng như vậy. Vốn một tâm tánh Bồ-đề vô thượng, làm nhận là sắc, không cùng với nghe, thấy, như dụi con mắt, thấy có hai mặt trắng, thì mặt trắng nào mới thật là mặt trắng, còn mặt trắng nào lại không phải là mặt trắng. Văn-thù! Chỉ có một mặt trắng thật, trong ấy tự không có cái gì thật là mặt trắng hay là không phải mặt trắng. Vậy nên hiện nay, các ông phát minh ra các thứ xem thấy và trần cảnh, đều gọi là vọng tưởng, không thể ở trong đó chỉ ra các nghĩa “thị” và “phi thị”. Nhưng do tất cả đều là tâm tánh nhiệm mầu sáng suốt nên có thể làm cho các ông ra ngoài các nghĩa “chỉ được” và “không chỉ được”.

*** Chú thích:**

Phật dạy các Đức Phật và các vị Bồ-tát chứng được pháp giới tánh thì tất cả sự vật, dầu tâm hay cảnh, dầu năng kiến (chủ thể nhận thấy) hay sở kiến (đối tượng nhận thấy) đều theo duyên biến hiện, không có tự tánh. Bản tánh của tất cả sự vật vật đó đều là pháp giới tánh, nói một cách khác, đều là tâm tánh, làm sao trong đó, còn cái gì tức là cái gì hay có cái gì ra ngoài cái gì được. Phật lại hỏi Bồ-tát Văn-thù: Như toàn thân của Bồ-tát đó là Văn-thù, vậy trong ấy có con mắt, cái mũi, ngón tay, cái thân gì tức là Văn-thù không, hay không có Văn-thù. Bồ-tát Văn-thù đáp lại: Toàn thân Bồ-tát thật là Văn-thù, vì nếu có vật ấy thì đã thành ra hai Văn-thù, nhưng trong toàn thân Bồ-tát, cũng không có cái gì ra ngoài Văn-thù. Thật là không có các nghĩa “thị” và “phi thị”.

Phật liền kết luận: Cái thấy năng kiến và sự vật sở kiến đều do tâm tánh biến hiện, chỉ vì nhận thức sai lầm, nên chia ra có bên năng kiến và bên sở kiến, cũng như dụi con mắt, thấy một mặt trăng thành hai thì có mặt trăng nào tức là mặt trăng và mặt trăng nào ra ngoài mặt trăng đâu. Chỉ có một mặt trăng thật, dụi mắt nên thấy hai, chỉ có một tâm tánh, vì vọng tưởng, nghĩa là vì nhận thức sai lầm mà chia ra có tâm có cảnh, do đó, nên không chỉ ra được cái gì là “thị” cái gì là “phi thị”. Nhưng cũng chính vì pháp giới tánh của tự tâm nhiệm mầu sáng suốt, duyên khởi ra tất cả, nên người tu hành mới có thể ra ngoài các nghĩa chỉ được và không chỉ được. Năng sở vốn không thật có, tâm tánh tuyệt đối vốn không thể chỉ được. Phật phương tiện chỉ dạy cho chúng sinh trực nhận tâm tánh. Chúng sinh nên suy xét chỗ Phật muốn chỉ, chứ không nên câu nệ nơi danh từ mà bỏ mất tâm tánh.
